

ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN HỮU LŨNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /UBND-TNMT  
V/v thực hiện Đề án đóng cửa mỏ  
đá vôi Lân Lừa, xã Cai Kinh,  
huyện Hữu Lũng.

Hữu Lũng, ngày tháng 4 năm 2024

Kính gửi: Công ty TNHH Tiên Long.  
(Địa chỉ: thôn Đồng Ngầu, xã Cai Kinh, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn)

Ngày 11/4/2024, UBND tỉnh Lạng Sơn ban hành Quyết định số 689/QĐ-UBND về việc phê duyệt Đề án đóng cửa mỏ đá vôi Lân Lừa, xã Cai Kinh, huyện Hữu Lũng với thời gian thực hiện đề án đóng cửa mỏ 03 tháng kể từ ngày ký Quyết định.

Thực hiện Công văn số 888/STNMT-NKS ngày 11/4/2024 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lạng Sơn về việc thực hiện Đề án đóng cửa mỏ đá vôi Lân Lừa, xã Cai Kinh, huyện Hữu Lũng, Ủy ban nhân dân huyện Hữu Lũng yêu cầu Công ty TNHH Tiên Long thực hiện một số nội dung sau:

1. Thực hiện đầy đủ khối lượng và đúng tiến độ theo đề án đóng cửa mỏ đã phê duyệt và được nêu tại Quyết định số 689/QĐ-UBND ngày 11/4/2024 của UBND tỉnh Lạng Sơn.

2. Bảo đảm tuyệt đối an toàn lao động, bảo vệ môi trường trong quá trình thực hiện Đề án đóng cửa mỏ theo quy định.

3. Báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lạng Sơn khi hoàn thành đề án để tổ chức kiểm tra, nghiệm thu kết quả thực hiện đề án đóng cửa mỏ.

4. Trong quá trình thực hiện Công ty TNHH Tiên Long cần nghiên cứu kỹ các nội dung nêu trên và các quy định pháp luật có liên quan, đặc biệt là Nghị định số 36/2020/NĐ-CP, ngày 24/3/2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản; Nghị định 04/2022/NĐ-CP ngày 06/01/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai; tài nguyên nước và khoáng sản; khí tượng thủy văn; đo đạc và bản đồ. Cụ thể:

**“Điều 49. Vi phạm quy định về đóng cửa mỏ khoáng sản**

1. Phạt tiền đối với hành vi thực hiện không đầy đủ số lượng, khối lượng các hạng mục công trình, các giải pháp đưa khu vực khai thác về trạng thái an toàn, phục hồi đất đai xác định trong đề án đóng cửa mỏ khoáng sản được cấp có thẩm quyền phê duyệt, không báo cáo cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp phép kiểm tra, cho phép đóng cửa mỏ từng phần trước khi tiến hành cải tạo, phục hồi môi trường các diện tích đã khai thác hết trữ lượng nằm trong khu vực khai thác khoáng sản; quá từ 90 ngày trở lên so với thời gian thực hiện đề án đóng cửa mỏ được phê duyệt nhưng không báo cáo kết quả thực hiện, cụ thể như sau:

a) Từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường của hộ kinh doanh;

b) Từ 40.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng đối với khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, trừ trường hợp quy định tại điểm a khoản này;

c) Từ 60.000.000 đồng đến 80.000.000 đồng đối với khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

2. Phạt tiền đối với hành vi không thực hiện các hạng mục công trình, giải pháp đưa khu vực khai thác về trạng thái an toàn, phục hồi đất đai xác định trong đề án đóng cửa mỏ khoáng sản đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, cụ thể như sau:

a) Từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường của hộ kinh doanh;

b) Từ 50.000.000 đồng đến 70.000.000 đồng đối với khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, trừ trường hợp quy định tại điểm a khoản này;

c) Từ 70.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

3. Phạt tiền đối với hành vi không lập đề án đóng cửa mỏ đối với các trường hợp đã quy định tại Điều 73 Luật Khoáng sản, cụ thể như sau:

a) Từ 30.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng đối với khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường của hộ kinh doanh;

b) Từ 50.000.000 đồng đến 70.000.000 đồng đối với khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, trừ trường hợp quy định tại điểm a khoản này;

c) Từ 70.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

4. Phạt tiền đối với hành vi quá từ 12 tháng trở lên kể từ ngày Giấy phép khai thác khoáng sản hết hiệu lực nhưng không nộp hồ sơ đề nghị đóng cửa mỏ cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định, cụ thể như sau:

a) Từ 30.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng đối với khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường của hộ kinh doanh;

b) Từ 60.000.000 đồng đến 80.000.000 đồng đối với khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, trừ trường hợp quy định tại điểm a khoản này;

c) Từ 80.000.000 đồng đến 150.000.000 đồng đối với khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

5. Phạt tiền từ 200.000.000 đồng đến 300.000.000 đồng đối với hành vi tháo dỡ, phá hủy các công trình, thiết bị bảo đảm an toàn mỏ, bảo vệ môi

*trường ở khu vực khai thác khoáng sản khi giấy phép khai thác khoáng sản đã chấm dứt hiệu lực.*

**6. Biện pháp khắc phục hậu quả:**

*Buộc thực hiện đầy đủ các giải pháp đưa khu vực khai thác về trạng thái an toàn, phục hồi đất đai theo đề án đóng cửa mỏ đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt đối với hành vi vi phạm quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này”*

5. Giao Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện, Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện, Công an huyện, UBND xã Cai Kinh theo chức năng, nhiệm vụ tăng cường công tác kiểm tra, giám sát Công ty TNHH Tiến Long trong quá trình thực hiện Đề án đóng cửa mỏ đá vôi Lân Lừa.

UBND huyện Hữu Lũng thông báo để Công ty TNHH Tiến Long và các cơ quan biết, thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- UBND tỉnh;
- Sở TNMT tỉnh;
- CT, PCT (KT) UBND huyện;
- Công an huyện;
- Phòng KT&HT huyện;
- UBND xã Cai Kinh;
- C, PVP HĐND & UBND huyện;
- Lưu: VT, TNMT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Dương Thị Hạnh**